

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư, dụng cụ, hóa chất nha khoa, hóa chất hiện hãm hình tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ds Trần Hữu Thọ, Trưởng Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế, SĐT: 0914218630, Email: ttytphucatbinhdinh@gmail.com, điện thoại/Fax: 02563750616.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư -Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, Địa chỉ: Số 12, Đường 3/2, TT Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định và nhận qua email: ttytphucatbinhdinh@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h ngày 31/08/2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 31/8/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Cây nạo dò xương ổ răng	* Làm bằng thép không gỉ. * Dùng trong nha khoa * Các số.	Cây	2
2	Bẫy thẳng cỡ lớn	* Làm bằng thép không gỉ. * Dùng trong nha khoa * Các số.	Cây	4
3	Kéo đầu nhọn nhỏ thẳng	* Làm bằng thép không gỉ. * Kích thước 10 cm.	Cây	2

4	Kéo đầu nhọn nhỏ thẳng	* Làm bằng thép không gỉ. * Kích thước 12 cm.	Cây	2
5	Kẹp kim khâu	* Làm bằng thép không gỉ. * Kích thước 16 cm.	Cái	2
6	Kẹp phẫu tích không mẫu thẳng	* Làm bằng thép không gỉ. * Kích thước 16 cm.	Cái	2
7	Kẹp phẫu tích có mẫu thẳng	* Làm bằng thép không gỉ. * Kích thước 16 cm.	Cái	2
8	Kelly cong nhỏ	* Làm bằng thép không gỉ. * Dùng trong nha khoa * Kích thước 12 cm.	Cái	2
9	Kelly cong lớn	* Làm bằng thép không gỉ. * Dùng trong nha khoa * Kích thước 14 cm.	Cái	2
10	Cán dao mổ số 3	* Làm bằng thép không gỉ.	Cái	2
11	Kính trộn thuốc	* Dùng trong nha khoa	Cái	1
12	Bơm tiêm gây tê nha khoa	* Dùng trong nha khoa	Cái	2
13	Calcium Hydroxide	*Bột Calcium Hydroxide sát trùng dùng trong chữa trị ống tủy. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương. Lọ $\geq 10g$.	Lọ	1
14	Chất diệt tủy	Thành phần: Anhydrit arsenic Cocain hydroclorid, Phenol. Gói 1 Lọ.	Lọ	2
15	Fuji IX màu A3	Vật liệu trám có cản quang glass ionomer chứa strontium độ cứng cao dành cho rang. Hộp $\geq 15g$.	Lọ	2
16	Mặt gương	* Dùng trong nha khoa	Cái	40
17	Mũi khoan kim cương	* Hình tròn, hình trụ trơn * Các cỡ (BR- S46; BR-40, TR-S13, TR-24, TR-26,FO-25). *Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Cái	30

18	Trâm File -K	Đầu trâm Thép không gỉ, cán nhựa, dài 21/25 mm, đường kính đầu mũi các cỡ từ 10-35. Cạnh cắt sắc và bề mặt được xử lý bằng công nghệ tráng gương phẳng mịn. Khả năng chống ăn mòn và độ bền cao. Có nút chặn cao su phù hợp với chiều dài và hình dáng từng file.	Cây	312
19	Lentulo trám bít ống tủy	Bằng thép không gỉ đàn hồi cao mềm dẻo linh hoạt, chịu nhiệt để hấp tái sử dụng. * Chiều dài 21mm. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Cây	30
20	Trâm gai lấy tủy	*Chất liệu thép không gỉ *Chiều dài 21-29 mmm, độ trơn 0.2, độ trơn và màu sắc theo mm.	Cây	30
21	Vật liệu trám bít ống tủy (Guttapercha)	* Công dụng: Côn dùng trám bít ống tủy nha khoa Gutta. * Số 25. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Hộp	3
22	Côn giấy	* Dùng trong nha khoa * Số 25.	Hộp	3
23	Tay khoan nhanh khuỷu 2 lỗ	* Dùng trong nha khoa	Cái	1
24	Bộ Tay khoan chậm khuỷu 2 lỗ	* Dùng trong nha khoa	Cái	1
25	Cây bóc tách nướu	* Dùng trong nha khoa	Cái	2
26	Kềm nhổ răng trên hàm trên	* Dùng trong nha khoa	Cái	2
27	Gậy tê răng dạng tiêm	* Dùng trong nha khoa	Ống	1.000
28	Gậy tê răng dạng xịt	* Dùng trong nha khoa	Lọ	2

29	Gây tê răng dạng bôi	* Dùng trong nha khoa	Lọ	2
30	Máy nén khí không dầu nha khoa	*2 motor bơm 50 lít *Dùng trong nha khoa	Cái	1
31	Hóa chất hiện hình	Phù hợp với tất cả các loại phim X-Quang thông thường. Bộ hóa chất gồm 3 phần: Phần A (5 lít), Phần B (0,25 lít), Phần C (0,5 lít), Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13845 ,CE.	Bộ	40
32	Hóa chất hãm hình	Phù hợp với tất cả các loại phim X-Quang thông thường. Bộ hóa chất gồm 2 phần: Phần A (5 lít), Phần B (1,25 lít). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13845 ,CE.	Bộ	40
Tổng Cộng: 32 khoản				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát

- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản thiết bị y tế:

* Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, cung cấp, thuế VAT và các chi phí khác...

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi đủ điều kiện thanh toán. (Trừ trường hợp có thỏa thuận khác).

5. Các thông tin khác: không.

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thông báo đến các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm, tham gia có thể gửi Bảng báo giá cho đơn vị. (Theo mẫu báo giá đính kèm).

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát kính thông báo./.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (báo cáo và đăng tải trên trang TTĐT của Sở);
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thúc Khả

Phụ lục: Mẫu báo giá
(Kèm theo Công văn số / TTYT-KD, ngày /8/2023 của TTYT huyện Phù Cát)

Tên Công ty:.....
Địa chỉ:.....
Số ĐT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – hạnh phúc

**BÁO GIÁ CÁC VẬT TƯ, DỤNG CỤ, HÓA CHẤT NHA KHOA,
HÓA CHẤT HIỆN HẸM HÌNH**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, chúng tôi
..... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] báo giá cho các vật tư,
dụng cụ, hóa chất như sau:

1. Báo giá cho các vật tư, dụng cụ, hóa chất dùng trong y tế:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế).

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngàytháng năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngàytháng 8 năm 2023

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ

thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.